

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 187/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018 giữa:

- Chị: Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1965

Địa chỉ: khu vực 2, phường L, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

- Anh: Lương Minh K, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: khu vực 2, phường L, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

- Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

Đại diện theo pháp luật ông Dương Quyết Thắng – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Nhựt Yến – Giám đốc Phòng giao dịch
Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: khu vực 5, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Đại diện theo pháp luật ông Trịnh Ngọc K – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền ông Hồng Minh Huân – Giám đốc Ngân hàng nông
nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu
Giang.

Địa chỉ: khu vực 2, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày
19 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018 là
hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly
hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận
đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn Nguyễn Thị Mỹ H và bị đơn Lương Minh K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Lương Minh K cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về tài sản chung: Có, nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị H và anh K cùng thống nhất số tiền còn nợ của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch thị xã Long Mỹ là 34.500.000 đồng, nợ của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Long Mỹ số tiền 90.000.000 đồng.

Anh Lương Minh K đồng ý trả số tiền còn nợ và lãi suất phát sinh cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch thị xã Long Mỹ và Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Long Mỹ.

Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Nhựt Yên và Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đại diện theo ủy quyền ông Hồng Minh Huân cũng thống nhất để anh K tiếp tục trả số tiền đã vay còn nợ và lãi suất phát sinh theo hợp đồng, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết nên chưa xem xét.

Dành quyền khởi kiện cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam và Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đối với anh Lương Minh K khi có yêu cầu.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị Mỹ H phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng), nguyên đơn được chuyển từ tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng theo biên lai thu số 0015641 phiếu lập ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ. Nguyên đơn Nguyễn Thị Mỹ H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn lại là 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Bị đơn Lương Minh K phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THA Dân sự thị xã Long Mỹ;
- UBND xã Tân Phú;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Lãm

